**TUẦN 4**

Ngày soạn: 21/7/2023

Ngày giảng:...................

**CHỦ ĐỀ 2: KHÁM PHÁ BẢN THÂN**

### TIẾT 1- SINH HOẠT DƯỚI CỜ

### NỘI DUNG: THAM GIA NÓI CHUYỆN VỀ CHUYÊN ĐỀ

**“NÉT ĐẸP TUỔI TRĂNG TRÒN”**

**I. Mục tiêu**

**1. Năng lực:** Sau khi tham gia hoạt động này, HS:

- Giới thiệu được một số đặc điểm của lứa tuổi HS THCS thông qua các hình thức khác nhau.

 - Rèn luyện được đức tính tự tin và khả năng tự nhận thức bản thân.

**2. Phẩm chất:**

- Nhân ái: yêu thương , chia sẻ với thầy cô, bạn bè.

**-** Trách nhiệm**:**Rèn luyện tính tự tin và khả năng tự nhận thức bản thân.

**II. Thiết bị dạy học và học liệu**

**\* Đối với TPT, BGH và GV**

- Một số tài liệu, video clip về đặc điểm lứa tuổi HS THCS.

- Cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ hoạt động.

- Tư vấn cho HS lớp trực tuần chọn MC.

- Nhận đăng kí tham gia hoạt động của các lớp và lên chương trình.

**\* Đối với HS**

- Các thông tin để giới thiệu về đặc điểm của lứa tuổi HS THCS thông qua các hình thức như: hát, đọc thơ, thuyết trình, trình diễn thời trang, múa, tiểu phẩm,…

- Đăng kí các tiết mục với nhà trường.

**III. Tiến trình tổ chức hoạt động**

**Phần 1: Nghi lễ:**

**1.Mục tiêu hoạt động:** HS hiểu được chào cờ là một nghi thức trang trọng thể hiện lòng yêu nước, tự hào dân tộc và sự biết ơn đối với các thế hệ cha anh đã hi sinh xương máu để đổi lấy độc lập, tự do cho Tổ quốc, có ý nghĩa giáo dục sâu sắc, giúp mỗi học sinh biết đoàn kết để tạo nên sức mạnh, biết chia sẻ để phát triển. Học sinh tự đánh giá các hoạt động trong tuần qua rút ra bài học kinh nghiệm cho tuần học tiếp theo.

**2. Nội dung hoạt động:**

**-** Chào cờ theo nghi lễ Đội; Hát Quốc ca, Đội ca; Hô đáp khẩu hiệu.

**-** Tổng kết hoạt động giáo dục của trường trong tuần qua.

**-** Phát động, phổ biến kế hoạch giáo dục trong tuần tới.

**3. Sản phẩm hoạt động:**

**-** Sự nghiêm túc thực hiện Nghi lễ của học sinh toàn trường.

**-** Sự lắng nghe, nắm được các thông tin về tổng kết tuần và triển khai kế hoạch tuần mới.

**4. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ.**

- Giao nhiệm vụ lớp trực tuần chuẩn bị điều kiện tiến hành lễ chào cờ.

- Phân công công việc cụ thể cho ban điều hành.

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ.**

- Lớp trực tuần báo cáo tuần theo hình thức điểm tin tuần và trao cờ thi đua tuần cho các lớp.

- Tổng phụ trách triển khai kế hoạch Đội tuần học mới.

- Ban giám hiệu triển khai kế hoạch nhà trường.

**Bước 3. Báo cáo kết quả thảo luận**

- Học sinh thực hiện đúng nghi lễ chào cờ.

- Học sinh nắm được kết quả hoạt động trong tuần qua, nắm được kế hoạch tuần học mới.

**Bước 4: Kết Luận.**

- Giờ chào cờ diễn ra đúng nghi lễ, đảm bảo thời gian, đảm bảo đúng các nội dung và mục tiêu của kế hoạch đề ra.

**Phần 2: Sinh hoạt theo chủ đề: Nét đẹp tuổi trăng tròn**

- MC giới thiệu nội dung và ý nghĩa của chủ đề hoạt động.

- Các lớp lên trình bày tiết mục văn nghệ đã chuẩn bị.

- Bình chọn tiết mục hay nhất theo các tiêu chí:

+ Nội dung thể hiện được đặc điểm của lứa tuổi HS THCS.

+ Hình thức thể hiện hấp dẫn, có tính sáng tạo.

+ Có sự chuẩn bị và thái độ tham gia tích cực.

- Đại diện BTC tổng kết hoạt động.

**\* Đánh giá**

- GV mời một số HS chia sẻ thu hoạch và cảm xúc của bản thân sau khi tham dự hoạt động sinh hoạt theo chủ đề

**Hoạt động nối tiếp**

- GV yêu cầu HS suy ngẫm về những nét đặc trưng trong tính cách của bản thân.

Ngày soạn: 21/7/2023

Ngày giảng:...................

 **CHỦ ĐỀ 2: KHÁM PHÁ BẢN THÂN**

**TIẾT 2: HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ:**

**nội dung: TÍNH CÁCH VÀ CẢM XÚC CỦA TÔI**

**I. Mục tiêu**

**1. Năng lực**

**\* Năng lực đặc thù:**

- Nhận biết được những nét đặc trưng trong tính cách của bản thân.

- Biết được sự thay đổi cảm xúc của bản thân và điều chỉnh.

**\* Năng lực chung:**

- Năng lực tự chủ và tự học: HS biết tự tìm kiếm, chuẩn bị và lựa chọn tài liệu, phương tiện học tập trước giờ học, quá trình tự giác tham gia và thực hiện các hoạt động học tập cá nhân trong giờ học ở trên lớp,…

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Khả năng phân công và phối hợp thực hiện nhiệm vụ học tập.

**\* Phẩm chất:**

- Có tinh thần trách nhiệm trong học tập.

- Nhân ái và trung thực.

**II. Thiết bị giáo dục và học liệu**

**\* Đối với GV**

- Giáo án, SGK, SBT Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 8.

- Máy tính, máy chiếu.

- Ví dụ minh họa về một số nét đặc trưng trong tính cách của bản thân.

- Ví dụ minh họa về điều chỉnh cảm xúc theo hướng tích cực.

**\* Đối với HS:**

- SGK, SBT Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 8.

- Giấy trắng khổ A4, bút viết.

- Các tình huống thay đổi cảm xúc của bản thân.

**III. Tiến trình tổ chức hoạt động**

**1. Hoạt động khởi động**

**\* Mục tiêu:**Giúp HS hứng thú với chủ đề; chỉ rõ những việc cần làm trong chủ đề để đạt được mục tiêu.

**\* Nội dung:**GV giới thiệu chủ đề thông qua trò chơi.

**\* Sản phẩm học tập:**HS hoàn thành các nhiệm vụ của GV đề ra.

**\* Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV tổ chức trò chơi **“Kịch câm”**

- GV mời 4 HS lên bảng làm nghệ sĩ câm. Sau đó phát cho mỗi HS một mảnh giấy có ghi một nét tính cách để các em suy nghĩ và thể hiện tích cách đó bằng ngôn ngữ cơ thể.

- GV gợi ý:

+ Bạn số 1: Cẩn thận.

+ Bạn số 2: Bừa bãi, cẩu thả.

+ Bạn số 3: Vui vẻ, thân thiện.

+ Bạn số 4: Nhút nhát, tự ti.

- GV yêu cầu lần lượt từng bạn sử dụng ngôn ngữ cơ thể để thể hiện tính cách của mình cho các bạn ở dưới đoán.

- Sau khi kết thúc trò chơi, GV đặt câu hỏi thảo luận: Làm thế nào để đoán được những nét đặc trưng trong tính cách của mỗi cá nhân? Vì sao?

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS tích cực tham gia trò chơi.

- HS lắng nghe, suy nghĩ và đưa ra câu trả lời

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- GV mời đại diện một số bạn HS trả lời câu hỏi.

- Các HS khác nhận xét, nêu ý kiến khác.

**Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV nhận xét, đánh giá, tuyên dương thái độ học tập của HS.

- GV kết luận: Những nét đặc trưng trong tính cách của một cá nhân thường được biểu hiện thông qua cử chỉ, điệu bộ, hành động, việc làm, thói quen,… của người đó.

- GV dẫn dắt vào nội dung bài mới: Những cử chỉ, điệu bộ, hành động thể hiện tính cách của mỗi người. Em đã biết nét đặc trưng trong tính cách của mình là gì chưa? Chúng ta cùng nhau khám phá thông qua bài học ngày hôm nay nhé.

**2. Hoạt động hình thành kiến thức.**

**Hoạt động 2.1: Tìm hiểu những nét đặc trưng trong tính cách bản thân**

**Mục tiêu:**HS biết cách xác định những nét đặc trưng trong tính cách của bản thân.

**Nội dung:**GV lần lượt tổ chức các nhiệm vụ, HS quan sát, theo dõi và thực hiện theo yêu cầu.

**Sản phẩm học tập:**HS biết được nét đặc trưng trong tính cách của mình

**Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Nhiệm vụ 1. Chia sẻ một số nét đặc trưng trong tính cách của bản thân****Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**- GV tổ chức trò chơi **“Ai nhanh, ai thắng?”**- GV chia lớp thành 3 nhóm, xếp thành 3 hàng dọc và phổ biến luật chơi: Các em hãy lần lượt viết những tính từ chỉ tính cách của một người. Trong 3 phút, đội nào ghi được nhiều hơn thì đội đó sẽ dành chiến thắng.- GV gợi ý:- GV có thể tự nêu những nét đặc trưng trong tính cách của bản thân làm ví dụ: Cô là một người rất vui vẻ, hòa đồng, năng động và hài hước.- GV mời đại diện của từng nhóm lên chia sẻ những nét đặc trưng trong tích cách của mình để làm mẫu cho các bạn.- GV mời một số HS chia sẻ và một số HS khác nêu cảm nhận của bản thân sau khi nghe bạn chia sẻ.- GV cho HS xem đoạn video sau:[*youtu.be/k1I7oreP-cA*](https://youtu.be/k1I7oreP-cA) (0:29 - 2:37)- GV đặt câu hỏi: Sau khi xem xong video, em thấy người con trong video có những tính cách gì? Hành động nào của người con thể hiện tính cách đó? Người cha đã làm gì để rèn luyện tính cách cho người con?**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**- HS đọc thông tin mục 1, xem video và quan sát gợi ý - SGK tr.14.- HS tham gia trò chơi để trả lời câu hỏi.- GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**- GV mời đại diện 3 nhóm chia sẻ.- GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.**Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**- GV nhận xét, chốt lại những nét đặc trưng trong tính cách của HS dựa vào nội dung mà HS đã chia sẻ.- Chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo.**Nhiệm vụ 2. Thảo luận về cách xác định nét đặc trưng trong tính cách của bản thân****Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**- GV đặt câu hỏi: Em thấy bản thân mình là một người có tính cách như thế nào? Làm sao để em xác định được tính cách đó của bản thân? Em nghĩ bạn cùng bàn với mình là một người như thế nào?- GV gợi ý cho HS: Em hãy nêu tính cách của mình bằng hai gợi ý sau đây:+ Dựa trên những biểu hiện cụ thể trong hoạt động học tập, lao động và giao tiếp của bản thân.+ Dựa trên nhận xét của các bạn, người thân.- GV yêu cầu HS thảo luận nhóm và trả lời câu hỏi: Làm thế nào để xác định được chính xác những nét đặc trưng trong tính cách của bản thân?- GV cho các nhóm tranh luận về câu trả lời của nhóm mình.- GV tổng hợp các ý kiến và kết luận: Để xác định được những nét đặc trưng trong tính cách của bản thân, chúng ta cần căn cứ vào:+ Những sở thích, hành vi, thói quen trong học tập, giao tiếp, ứng xử, lao động và sinh hoạt hằng ngày của bản thân.+ Kết quả các hoạt động trong học tập, giao tiếp, ứng xử, lao động,… của bản thân.+ Nhận xét của những người thân thiết, gần gũi, hiểu rõ về mình.**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**- HS đọc thông tin mục 2 SGK tr.14.- GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**- GV mời một số HS chia sẻ trước lớp.- GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.**Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**- GV tổng hợp các ý kiến và kết luận.- GV nhận xét, tổng kết, chuyển sang HĐ mới. | **I. Tìm hiểu những nét đặc trưng trong tính cách của bản thân****1. Chia sẻ một số nét đặc trưng trong tính cách của bản thân**Một số tính từ chỉ nét đặc trưng trong tính cách của bản thân:- Tích cực: Vui vẻ, hòa đồng, cởi mở, thân thiện, dễ gần, cẩn thận, thú vị, chăm chỉ, tốt bụng, lịch sự, ít nói, dịu dàng, tự tin, nghiêm túc, nhiệt tình, lạc quan, khéo léo, nhẹ nhàng, hài hước, hoạt ngôn,…- Tiêu cực: nóng tính, cẩu thả, lười biếng, nhút nhát, bi quan, ghê gớm, nghiêm khắc, ích kỉ, nóng tính, lạnh lùng, kiêu căng, thô lỗ, khoe khoang,…     - Người con trong video có tính cách lười biếng nhưng lại ham ăn.- Biểu hiện: Người cha thấy cái móng ngựa rơi ở bên đường và bảo người con xuống nhặt nhưng người con lại giả vờ ngủ và không quan tâm mặc dù người cha đã nói đến hai lần.- Để rèn luyện tính cách cho người con, mỗi lần đi trên đường người cha lại đánh rơi một quả anh đào để người con chạy xuống nhặt 100 lần. **2.** **Thảo luận về cách xác định nét đặc trưng trong tính cách của bản thân.****Gợi ý:**- Dựa trên những biểu hiện cụ thể trong hoạt động học tập, lao động và giao tiếp của bản thân: Em là một người chăm chỉ, hòa đồng, dễ tính, cởi mở.- Dựa trên nhận xét của các bạn, người thân: Em là một người năng động, hài hước, vui vẻ, lạc quan.- Em nghĩ bạn cùng bàn là một người chăm chỉ, ít nói, nhút nhát. |

**3. Hoạt động 3: Luyện tập/ Thực hành.**

**3.1.Mục tiêu:**  Chia sẻ một số nét đặc trưng trong tính cách của bản thân.

**3.2.Nội dung:** Sử dụng sgk, kiến thức đã học đế hoàn thành bài chia sẻ.

**3.3.Sản phẩm:** Bài chia sẻ của học sinh.

3.4.Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu mỗi HS viết một đoạn văn ngắn chia sẻ một số nét đặc trưng trong tính cách của bản thân.

**4. Hoạt động 4. Vận dụng**

4.1.Mục tiêu:

 Rèn luyện khả năng điều chỉnh cảm xúc của bản thân theo hướng tích cực trong các tình huống thực tiễn.

**4.2.Nội dung:**

 GV yêu cầu rèn luyện và khắc phục được những cảm xúc của bản thân theo hướng tích cực trong các tình huống thực tiễn.

**4.3.Sản phẩm:** Kết quả của HS.

4.4.Tổ chức thực hiện:

GV yêu cầu và hướng dẫn HS thực hiện những việc sau:

- Thực hiện điều chỉnh cảm xúc của bản thân theo hướng tích cực trong cuộc sống hằng ngày.

- Ghi lại kết quả điều chỉnh cảm xúc của mình và những khó khăn khi phải thực hiện nó.

Ngày soạn: 21/7/2023

Ngày giảng:.....

**CHỦ ĐỀ 2: KHÁM PHÁ BẢN THÂN**

**TIẾT 3: SINH HOẠT LỚP**

 **CHIA SẺ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN TÍNH CÁCH CỦA BẢN THÂN**

**I. Mục tiêu**

**1. Năng lực**

- HS chia sẻ được những kết quả rèn luyện khả năng xác định nét đặc trưng trong tính cách của bản thân.

- HS thường xuyên thực hiện rèn luyện tính cách của bản thân như: Luôn vui vẻ, hòa đồng với mọi người, luôn sẵn sàng giúp đỡ những người khác khi họ cần.

**2. Phẩm chất:**

- Trách nhiệm: HS có ý thức xây rèn luyện tính cách của bản thân.

- Chăm chỉ: HS chăm chỉ thực hiện rèn luyện tính cách của bản thân.

**II. Thiết bị giáo dục và học liệu.**

**1. Đối với GV:**

- Định hướng một số biện hình thức rèn luyện tính cách của bản thân.

**2. Đối với HS:**

- Chuẩn bị theo hướng dẫn của GVCN.

**III. Tiến trình tổ chức hoạt động**

**Phần 1. Sinh hoạt lớp.**

**1. Hoạt động 1: Sơ kết hoạt động trong tuần**

**1.1. Mục tiêu hoạt động:**

Tổng kết những việc làm được, chỉ ra các ưu nhược điểm để khắc phục, rút kinh nghiệm và triển khai kế hoạch cho tuần học tiếp theo.

**1.2. Nội dung hoạt động**

- Báo cáo kết quả đã thực hiện trong tuần, triển khai kế hoạch tuần mới.

**1.3. Sản phẩm hoạt động:**

- Sổ ghi chép theo dõi các hoạt động của tổ trưởng, lớp trưởng.

- Báo cáo tổng hợp nộp cho lớp trực tuần.

- Các ý kiến thảo xây dựng kế hoạch tuần tiếp theo.

- Học sinh nắm được kế hoạch tuần mới.

**1.4. Tổ chức hoạt động:**

**Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ.**

- Giáo viên yêu cầu các tổ trưởng chuẩn bị báo cáo kết quả thực hiện nề nếp thi đua trong tuần.

- Yêu cầu lớp trưởng tổng hợp, phân tích các hoạt động trong tuần.

- Yêu cầu các thành viên trong từng tổ nhận xét, bổ sung ý kiến.

**Bước 1. Thực hiện nhiệm vụ.**

- Tổ trưởng lần lượt báo cáo.

- Lớp trưởng tổng hợp, phân tích các hoạt động.

- Thành viên trong từng tổ bổ sung ý kiến.

- Giáo viên triển khai kế hoạch tuần mới.

**Bước 3. Báo cáo kết quả thảo luận**

- Hoàn thành báo cáo thi đua gửi về lớp trực tuần.

- Thảo luận việc thực hiện kế hoạch tuần mới.

**Bước 4. Kết luận**

- Lấy ý kiến biểu quyết: 42/42 học sinh nghiêm túc thực hiện kế hoạch đề ra.

**Phần 2: Sinh hoạt theo chủ đề**:chia sẻ những kết quả rèn luyện tính cách của bản thân.

**a. Mục tiêu**:

- Thực hiện điều chỉnh cảm xúc của bản thân theo hướng tích cực trong cuộc sống hằng ngày, chia sẻ những việc đã làm để luyện tính cách của bản thân.

-  Khuyến khích, động viên HS ghi lại kết quả điều chỉnh cảm xúc của mình và những khó khăn khi phải thực hiện nó.

- Tổ chức cho HS đánh giá kết quả thực hiện Chủ để 2. (Ưu điểm, Hạn chế)

**b. Nội dung**: GV dặn dò, khuyến khích HS về nhà thực hiện công việc.

**c. Sản phẩm**: HS lắng nghe và về nhà thực hiện theo sự phân công.

**d. Cách thức tiến hành**:

**1. Hoạt động 1: Tìm hiểu điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân khi tham gia tranh biện, thương thuyết**

**a. Mục tiêu :** HS biết được biểu hiện của kĩ năng kiểm soát cảm xúc.

**b. Nội dung**: …………..

**c. Sản phẩm học tập:**HS thực hành hoạt động.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH** | **SẢN PHẨM**  |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 1**- GV: HS xem video về câu chuyện “Chiếc bao giận hờn” trích trong quà tặng cuộc sống và thảo luận nhóm trả lời câu hỏi:1. Nội dung câu chuyện chiếc bao giận hờn là gì?2. Em hiểu thế nào là tha thứ?3. Nêu cảm xúc của em khi được người khác tha thứ cho sai lầm**\* HS thực hiện nhiệm vụ học tập 1**- HS trao đổi, thảo luận và nhận xét trước lớp**\* Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận 1**- GV mời đại diện nhóm trình bày kết quả thảo luận - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.**\* Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập 1**- GV: Tổng kết các ý kiến và kết luận | **1. Tìm hiểu điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân khi tham gia tranh biện, thương thuyết**\* Hạn chế: Còn lúng túng, chưa tự tin, diễn đạt chưa thoát ý, … khi tranh biện.\* Điểm mạnh: Nhanh nhẹn, thoải mái tự tin, diễn đạt có sức thuyết phục, đúng trọng tâm vấn đề, có chính kiến, ..  |

**2. Hoạt động 2: Biện pháp rèn luyện khả năng tranh biện, thương thuyết.**

**a. Mục tiêu:** HS

**b. Nội dung**: GV hướng dẫn HS thực hiện hoạt động .

**c. Sản phẩm học tập:**HS thực hành hoạt động .

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH** | **SẢN PHẨM**  |
| **\* GV chuyển giao nhiệm vụ học tập 2**Yêu cầu HS chia sẻ những điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân khi tham gia tranh biện, thương thuyết. **\* HS thực hiện nhiệm vụ học tập 2**- HS làm việc theo nhóm và ghi kết quả thảo luận vào giấy. **\* Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận 2**- GV mời đại diện nhóm trình bày kết quả thảo luận - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.**\* Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**- GV : Tổng kết các ý kiến và kết luận | **\* Biện pháp rèn luyện:**- Chuẩn bị cẩn thận các luận điểm, lí lẽ dẫn chứng trước khi tranh biện.- Luyện tập trước khi tranh biện.- Tự rút kinh nghiệm sau mỗi lần tranh biện. |

**Hoạt động 3: Luyện tập rèn luyện khả năng tranh biện, thương thuyết.**

**a. Mục tiêu:**HS có khả năng tranh biện thương thuyết để bảo vệ quan điểm của mình trong một số tình huống.

**b. Nội dung:**HS tranh biện thương thuyết về việc kiềm chế cảm xúc tiêu cực của bản thân khi bị người thân đánh giá về kết quả học tập chưa tốt hoặc không được bạn bè hoặc người thân tin tưởng.

**c. Sản phẩm học tập:**Nội dung tranh biện của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**\* GV chuyển giao nhiệm vụ học tập:** GV giao nhiệm vụ cho mỗi nhóm xây dựng nội dung tranh biện về 1 trong 2 vấn đề trên.

**\* HS thực hiện nhiệm vụ học tập:** HS làm việc theo nhóm thực hiện nhiệm vụ

**\* Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận 2**

- GV mời đại diện nhóm trình bày kết quả thảo luận (lên tranh biện)

- GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.

**\* Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV : Tổng kết các ý kiến và kết luận

**4. Hoạt động 4 : Vận dụng rèn luyện khả năng tranh biện, thương thuyết.**

**a. Mục tiêu:**HS vận dụng được khả năng tranh biện thương thuyết để bảo vệ quan điểm của mình trong một số tình huống.

**b. Nội dung:**GV hướng dẫn HS thực hiện hoạt động .

**c. Sản phẩm học tập:**HS thực hành hoạt động .

**d. Tổ chức thực hiện:**

- GV giao nhiệm vụ cho HS vận dụng kĩ năng kiểm soát cảm xúc vào các tình huống trong cuộc sống hàng ngày .

- GV: Hướng dẫn HS thực hiện kĩ năng kiểm soát cảm xúc theo các bước sau

 +Nhận biết cảm xúc ->điều chỉnh cảm xúc->Thể hiện cảm xúc của bản thân , cách thể hiện cảm xúc mà em đã thực hiện và kết quả

- GV: giải đáp những câu hỏi của HS

- GV : Yêu cầu một số HS chia sẻ những điều học hỏi được và cảm nhận của bản thân sau khi tham gia các hoạt động.

- GV: Kết luận

 +Kĩ năng kiểm soát cảm xúc : là khả năng của cá nhân nhận biết được cảm xúc của bản thân tại 1 thời điểm nào đó , biết điều chỉnh cảm xúc và biết thể hiện cảm xúc của bản thân một cách phù hợp với tình huống , hoàn cảnh , đối tượng. Kĩ năng kiểm soát cảm xúc rất quan trọng giúp con người giao btiếp học tập, làm việc hiệu quả , bảo vệ sức khỏe bản thân và không làm ảnh hưởng đến những người xung quanh.

- GV: Nhận xét thái độ tham gia của các HS , động viên khen thưởng những cá nhân, nhóm tích cực có nhiều đóng góp cho các hoạt động.

**5. Kế hoạch đánh giá**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hình thức đánh giá** | **Phương pháp đánh giá** | **Công cụ đánh giá** | **Ghi chú** |
| Đánh giá thường xuyên (GV đánh giá HS,HS đánh giá HS) | - Vấn đáp.- Kiểm tra thực hành, kiểm tra viết. | - Các loại câu hỏi vấn đáp, bài tập thực hành.- Các tình huống thực tế trong cuộc sống |   |

**- Hướng dẫn về nhà**

Đọc soạn chủ đề tiếp theo: